

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần (từ ngày 23/12/2024 - 10/01/2025)

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: Động vật sống trong rừng - Tuần 2: Từ ngày 30/12 - 03/01/2025

GV dạy sáng: Chu Thị Thu Phương; Chiều: Lò Thị Mai Xinh

| Hoạt động | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|--|---|--|--|--|
| Đón trẻ, chơi - Thế dục buổi sáng (80-90p) | <p>- Cô đón trẻ: Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, cô cho trẻ xem video về thế giới động vật, trò chuyện về động vật sống trong rừng, sự thay đổi trong sinh hoạt của các con vật theo mùa, trẻ kể chuyện: Chú Dê đen, cô trò chuyện với trẻ về việc bảo vệ động vật quý hiếm, hát “Đố bạn”. Cô điểm danh trẻ.</p> | | | | |
| | <p>* Nội dung - Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: 2 tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên, co duỗi từng tay - Lưng, bụng: Ngửa người ra sau tay đưa cao. - Chân: Đưa ra trước, sang ngang - Vận động theo nhạc vào thứ 3,5</p> <p>* Mục tiêu - Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ, tay, chân, bụng biết nghe và tập theo nhạc - Trẻ biết tập đúng các động tác thể dục, nghe nhạc và vận động theo cô.</p> <p>* Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. - Vòng/gậy thể dục, hoa tay. Nhạc thể dục</p> <p>* Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về 4 hàng ngang - Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô của cô với các động tác: Hô hấp, tay, bụng, chân. Mỗi động tác 4 lần x 8 nhịp. Thứ 2, 4, 6 tập với vòng gậy; thứ 3, 5 tập với hoa tay - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 3-4 vòng, hoặc chơi trò chơi “Gà gáy, Vịt kêu”.</p> | | | | |
| Hoạt động học (30-40p) | Thế dục - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. - Trò chơi: Mèo bắt chuột | Làm quen chữ viết - Tập tô chữ cái i,t,c | NGHỈ TẾT ĐƯƠNG LỊCH | Văn học - Truyện: Chú Dê đen (ST) | Toán - Củng cố, nhận biết số lượng 8, số thứ tự trong phạm vi 8. |
| Hoạt động chơi ngoài trời (30-40p) | <p>- Quan sát: Cây khế, quả đu đủ... - HĐ lao động: Nhặt lá xung quanh trường để làm con vật sống trong rừng. - Trò chơi: Tạo dáng, cáo và thỏ, cáo ơi ngủ à... - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi ở góc vận động, chơi với cát, nước, các vật liệu ngoài thiên nhiên...</p> | | | | |
| Chơi, hoạt động ở các góc (40-50p) | * Nội dung: - Góc phân vai: Bác sỹ thú y, nấu ăn | * Mục tiêu góc chơi: - Trẻ biết bắt chước công việc | * Đồ chơi học liệu: - Xô chậu, xoong, nồi... | * Tổ chức hoạt động: 1. Ổn định tổ chức và thỏa thuận trước khi chơi: Cô cho trẻ chơi giải câu đố về một số con vật sống trong rừng, trẻ | |

| | | | | | |
|---------------------------------------|--|--|---|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con vật sống trong rừng - Góc sách: Xem sách, làm sách, anbum về động vật sống trong rừng. | <ul style="list-style-type: none"> của bác sỹ thú y, bác nấu ăn... - Trẻ biết xây dựng vườn bách thú. - Trẻ biết vẽ, tô màu các con vật sống trong rừng - Trẻ biết xem, làm sách, làm anbum về động vật sống trong rừng. | <ul style="list-style-type: none"> - Khối gỗ, nút nhựa, gạch nhựa bộ xếp nút, cây hoa, hàng rào... - Giấy gam, bút sáp màu, giấy màu kéo, keo dán, tờ đóc lịch cũ, khăn lau tay. - Giấy gam, sáp màu, kéo, keo dán hình ảnh về ĐV sống trong rừng. | <ul style="list-style-type: none"> nói tên góc chơi, cho trẻ lấy ký hiệu cài vào góc chơi. Trẻ về góc chơi lấy đồ chơi ra chơi. 2. Quá trình chơi: Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ thể hiện đúng vai chơi của chơi, giúp trẻ khi gặp khó khăn, gợi ý trẻ liên kết góc chơi 3. Nhận xét và kết thúc buổi chơi: Cô đi nhận xét từng góc chơi, tập trung trẻ về góc có nhiều sản phẩm mới, sáng tạo, trẻ cùng quan sát và nhận xét, cho trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. | |
| Ăn trưa (60-70p) | - Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng cách, động viên trẻ ăn hết xuất, nhắc trẻ không nói chuyện trong khi ăn - không kén chọn thức ăn | | | | |
| Ngủ trưa (140-150p) | - Cô cho trẻ kê phản, rải chiếu, xếp gối, cho trẻ nằm vào đúng chỗ, cô đóng bớt cửa tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, quan tâm tới những trẻ khó ngủ. | | | | |
| Ăn phụ (20-30p) | - Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân, rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện cười đùa trong khi ăn | | | | |
| Chơi, hoạt động theo ý thích (70-80p) | <ul style="list-style-type: none"> - TC mới: Cáo ơi ngủ à - Cho trẻ HĐ ở phòng thư viện | <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ học tiếng anh - TC: Tìm những con vật cùng nhóm | NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH | <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ học tiếng anh - Đóng kịch: Chú dê đen | <ul style="list-style-type: none"> - QS tranh và đàm thoại về hành vi đúng - sai, tốt-xấu đối với loài vật - Rèn kỹ năng: Bé chăm sóc con vật (ST) |
| | Nêu gương cuối ngày/Nêu gương cuối tuần | | | | |
| Trả trẻ (60-70p) | - Cho trẻ vệ sinh cá nhân, trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc bảo vệ môi trường sống đối với các loài vật, đọc sách cho trẻ nghe "vì sao thỏ cụt đuôi". Cho trẻ đọc đồng dao "Con voi con voi". Cho trẻ xem sách truyện tranh Ebook và phim hoạt hình "Bé vui giao thông" tập 18: Chuyến xe kì thú. Quy tắc ứng xử trên xe buýt, vệ sinh, trả trẻ. | | | | |

Ngày 25 tháng 12 năm 2024

CM ký duyệt

Người lập

Phạm Tuyệt Thanh

Chu Thị Thu Phương